

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: DỰ ÁN “MÙA HÈ RỰC RỠ”

Thứ hai, ngày 23 tháng 3 năm 2026

Tên hoạt động học: Dạy thơ: Hạt nắng dễ thương

Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ thuộc tên bài thơ, tên tác giả
- Trẻ phát âm rõ lời các âm của bài thơ
- Trẻ đọc đúng nhịp điệu và ngắt nhịp đúng
- Trẻ hiểu nội dung của bài thơ và hiểu nghĩa của 1 số từ mới từ khó
- Trẻ đọc diễn cảm bài thơ.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Hình ảnh trên phần mềm Powerpoint.
- Đĩa nhạc không lời chủ đề
- Hình ảnh nắng.

3. Tiến hành hoạt động:

* Ổn định tổ chức:

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi bốn mùa
- Cô hỏi trẻ đặc điểm của mùa hè
- Bây giờ đang là mùa gì?
- Mùa hè có gì?

a. Hoạt động 1: Giới thiệu bài thơ

- Cô cho trẻ video về nắng và giới thiệu vào bài thơ : “ Hạt nắng dễ thương”
- Cô đọc mẫu lần 1 thể hiện tình cảm.
- Cho trẻ nghe đọc trên vi tính (1 lần)
- Cô giảng nội dung bài thơ: Hạt nắng trong bài thơ rất dễ thương, nắng mang niềm vui đến cho mọi người, cỏ cây...
- Cả lớp đọc cùng cô 1 lần

- Làm những hạt nắng về chỗ ngồi

b. Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc thơ

- Cả lớp: Đọc 2-3 lần

- Tổ: Mời từng tổ đứng lên đọc

- Nhóm: 3-4 trẻ lên đọc

(Khuyến khích trẻ cầm cầu vòng để đọc thơ)

- Các nhân gọi 1-2 trẻ lên đọc

(Trong khi trẻ đọc cô chú ý sửa sai, ngưng cho trẻ)

Chơi đọc to- nhỏ theo hình vòng tròn

c. Hoạt động 3: Đàm thoại nội dung bài thơ

- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?

- Hạt nắng xuất hiện khi nào? Nắng có vào mùa nào?

- Khi nắng đến thì mọi vật sẽ ra sao?

- Chúng mình thấy nắng có tác dụng gì không? Vì sao?

- Cô hỏi nhiều trẻ trả lời.

- cô động viên khuyến khích trẻ.

d. Hoạt động 4: Vui múa hát

- Cho trẻ hát hạt nắng hạt mưa

- Cô động viên khen ngợi trẻ

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Một số trẻ phát âm chưa đúng, còn ngọng.

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên đọc mẫu lại và cho trẻ đọc lại nhiều lần để sửa sai cho trẻ.

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 11:08 18/03/2026
bởi Lê Thị Kiều Oanh (c0sc_oanh@k) – Trường Mầm non Sơn Ca

Thứ ba, ngày 24 tháng 3 năm 2026
Tên hoạt động học: Nhận biết chữ cái p,q
Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Ngôn ngữ

1. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ phát âm đúng và nhận biết đúng chữ cái p, q
- Trẻ biết đặc điểm cấu tạo, biết điểm giống, khác của chữ p, q.
- Rèn kĩ năng hoạt động theo nhóm, phát âm, trả lời câu hỏi rõ ràng mạch lạc.
- Rèn kĩ năng tạo hình tạo ra chữ cái p,q.
- Rèn khả năng tập trung, ghi nhớ của trẻ.
- Tích cực tham gia các hoạt động.
- Lấy cát đồ dùng gọn gàng.

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Hình ảnh và gắn từ “tia chớp”, “ khí quyển”
- Nét chữ rời chữ p,q; thẻ chữ p,q in thường, in hoa, viết thường.
- Bài đồng dao về các hiện tượng tự nhiên
- Video cấu tạo chữ p, q được ghép bởi 2 nét với 2 màu khác nhau.
- Nhạc không lời “ Cháu vẽ ông mặt trời” .
- * Học liệu: Quay tiết học chữ cái p, q

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1. Gây hứng thú

- Cô cho trẻ xúm xít bên cô và cùng chơi “ Trời nắng trời mưa”
- Trò chuyện hướng trẻ vào bài

b. Hoạt động 2: Làm quen chữ cái p,q

- * Trẻ làm quen chữ p
- Cho xuất hiện hình ảnh : Bạn “Tia chớp”
- + Tia chớp chào: tớ là hiện tượng phóng điện trong khí quyển giữa các đám mây và mặt đất)

- Trẻ đọc tên và ghép tên bạn” Tia chớp”;
- Tên bạn “ tia chớp”. được ghép bởi bao nhiêu chữ cái, đó là chữ gì?
- Giới thiệu với các con đây là chữ P đây. Các con nghe cô phát âm: P, P, P
- + Cho cả lớp, tổ, cá nhân phát âm 2-3 lần.
- Cấu của chữ p: gồm có 1 nét sổ thẳng nằm bên trái, nét cong tròn khép kín nằm bên phải sát với nét sổ thẳng
- Cả lớp cùng nhắc lại cấu tạo chữ p
- Cô giới thiệu với các con chữ p in thường, chữ p viết thường và chữ p in hoa tuy có 3 cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là P
- Cho cả lớp phát âm lại 1 lần .(đọc 3 lần)
- * Trẻ làm quen chữ q
- + Xin chào các bạn: tớ là khí quyển là lớp khí bao xung quanh trái đất
- Trẻ đọc tên và ghép tên bạn” Khí quyển”
- Cô cho trẻ tìm các chữ đã học
- Giới thiệu chữ q
- Các con hãy lắng nghe cô phát âm chữ q (cô phát âm 2-3 lần)
- + Cho cả lớp, tổ, cá nhân phát âm 2-3 lần.
- Cô nói cấu tạo của chữ q: Gồm có một nét sổ thẳng bên phải và một nét cong tròn khép kín bên trái, sát với nét sổ thẳng
- Cả lớp nhắc lại cấu tạo chữ q
- Cô giới thiệu chữ q in thường và chữ q viết thường, chữ q in hoa ba cách viết khác nhau nhưng đều phát âm là q đây
- Cho cả lớp phát âm lại 1 lần.(đọc 3 lần)
- * So sánh sự giống và khác nhau giữa 2 chữ p,q
- các con vừa được làm quen với nhóm chữ cái gì?
- Vừa rồi các con đã được làm quen với chữ cái p,q và các con hãy cho cô biết chữ cái p, q có điểm nào khác nhau.
- + Khác nhau: chữ p nét sổ thẳng bên trái, nét cong tròn khép kín bên phải. Chữ q nét sổ thẳng nằm bên phải, nét cong tròn khép kín nằm bên trái
- Còn điểm giống nhau là gì?
- + Giống nhau: Đều có 1 nét sổ thẳng và một nét cong tròn khép kín

- Hôm nay cô đã cho các làm quen với nhóm chữ cái ? (p,q)
- Cô thấy các con học rất ngoan cô khen tất cả các con.

c. Hoạt động 3: Luyện tập- củng cố

* Trò chơi 1: Tìm chữ cái p, q theo hiệu lệnh của cô.

Cách chơi:

- Lần 1: Cô nói tên chữ cái nào thì cả lớp tìm nhanh, giơ lên và phát âm thật to chữ cái đó.
- Lần 2: Cô nói câu tạo chữ cái nào thì cả lớp tìm, giơ lên và phát âm to chữ cái đó.

* Trò chơi 2: Trò chơi với tên gọi: Nhanh tay nhanh mắt

- Cách chơi của trò chơi này như sau: Cô mời 3 tổ xếp thành 3 hàng dọc đứng trước đường hẹp, khi có hiệu lệnh của cô lần lượt từng bạn trong tổ sẽ phải đi qua con đường hẹp này và đến trước bảng tìm và gạch chân một chữ cái p hoặc q trong bài đồng dao sau đó chạy về đập vào tay bạn tiếp theo và đứng cứ như vậy cho đến khi bản nhạc kết thúc. Đội nào tìm và gạch chân được nhiều chữ cái nhất đội đó sẽ chiến thắng

- Các con lưu ý mỗi lần nên chơi các con chỉ gạch chân một chữ cái.

d. Hoạt động 4: Kết thúc

* **Kết thúc:** Giáo dục trẻ cất xếp đồ dùng, thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Một số trẻ chưa biết cách làm việc theo nhóm

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên đến gần nhóm và gợi ý để trẻ làm việc theo nhóm

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ tư, ngày 25 tháng 3 năm 2026
Tên hoạt động học: Sự kỳ diệu của ánh sáng (E2,E3)
Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Nhận thức

1. Mục đích – yêu cầu

S- Khoa học: Trẻ biết một số loại ánh sáng: Ánh sáng tự nhiên, ánh sáng nhân tạo, biết tác dụng của ánh sáng đối với con người .Trẻ hiểu cách trải nghiệm sự thay đổi màu của ánh sáng

T- Công nghệ : Trẻ phân biệt được ánh sáng tự nhiên và ánh sáng nhân tạo. Trẻ thực hiện tốt khi thực hành các trải nghiệm và nói lên được kết quả sau mỗi lần thực hành trải nghiệm. Trẻ có khả năng ghi nhớ, so sánh, phán đoán

E- Kỹ thuật: Trẻ có thể tự làm ống nhòm đơn giản, kính 7 màu,....

Trẻ hứng thú, tích cực, chủ động trong học các hoạt động. Có ý thức tiết kiệm khi sử dụng điện, đèn pin..

II: Chuẩn bị:

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

- Đồ dùng của cô:

- + Video bài dạy
- + Máy tính
- + Đèn pha, phong,
- + Nhạc

- Đồ dùng của trẻ:

- 4 bảng, hình ảnh về các loại ánh sáng và ích lợi và tác hại của ánh sáng
- Một chiếc hàm
- 1 hộp bàn kính + cát
- Một số chai nhựa đựng nước màu.
- Kính màu
- Đồ dùng để trẻ làm ống nhòm kì diệu, làm kính màu, làm ống kính màu, làm kính cầu vồng,....
- Trẻ trang phục gọn gàng, sạch sẽ hợp thời tiết.

3. Tiến hành hoạt động:

*** Hoạt động 1: Khởi gợi gắn kết (E1)**

- Trẻ chơi: chui qua đường hàm.

- Con cảm thấy thế nào khi chui qua chiếc hầm này? Vì sao? thấy tối....
- Làm sao để đường hầm không bị tối nữa nhỉ?
- Vậy hôm nay cô cùng các con sẽ cùng khám phá về: Sự kì diệu của ánh sáng nhé!!

*** Hoạt động 2: Khám phá (E2)**

*** Tìm hiểu về các loại ánh sáng:**

- Gọi vài trẻ kể về các ánh sáng mà trẻ biết.
- Cô chia lớp thành 4 nhóm: Yêu cầu các nhóm khám phá các nguồn sáng. Có những nguồn sáng nào? Tác dụng, tác hại của ánh sáng. Các nhóm thảo luận xong sẽ cử 1 bạn lên trình bày.
- Trẻ lấy đồ dùng về nhóm thảo luận và thực hiện (Chọn các loại nguồn sáng, lợi ích, tác hại của nguồn sáng đó đối với con người, cây,...)
- Trong khi các nhóm khám phá cô đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ chia sẻ, khám phá, tìm kiếm..

*** Hoạt động 2: Gắn kết(E3)**

- Cô mời đại diện nhóm **1&2** lên trình bày kết quả khảo sát của nhóm Trẻ đại diện nhóm lên trình bày (Ánh sáng tự nhiên)
- Con hãy chia sẻ những hiểu biết của nhóm mình về ánh sáng mà con vừa được khám phá?
- Hỏi trẻ: các nhóm có ý kiến bổ sung không?
- Theo các con thì chúng ta phải làm gì để ứng phó với tác hại của ánh nắng mặt trời?... Giáo dục trẻ không ra ngoài trời khi nắng nóng gay gắt,....
- + Ánh sáng tự nhiên là nguồn sáng tự nhiên tồn tại và truyền đi trong môi trường mà không cần sự tác động của con người như: Ánh sáng mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao,
- Ích lợi của Ánh sáng tự nhiên: giúp chúng ta nhìn mọi vật dễ hơn, phơi khô đồ, làm cây cối phát triển, ánh nắng còn sưởi ấm cho con người,giúp con người sáng khoái khỏe mạnh hơn.
- Tác hại của Ánh sáng tự nhiên: Ánh sáng gay gắt sẽ khiến chúng ta mệt mỏi, say nắng. Nắng nóng kéo dài sẽ dẫn đến thiếu nước, hạn hán, cháy rừng
- Mở rộng: Các con còn biết những nguồn ánh sáng tự nhiên nào nữa? ánh sáng từ con đom đóm. Tia sét....
- Cô mời đại diện nhóm **3&4** lên trình bày kết quả khảo sát của nhóm. Trẻ đại diện nhóm lên trình bày (Ánh sáng nhân tạo)
- Con hãy chia sẻ những hiểu biết của nhóm mình về ánh sáng mà con vừa được khám phá?
- Hỏi trẻ: các nhóm có ý kiến bổ sung không?
- Theo các con thì chúng ta phải sử dụng ánh sáng nhân tạo như thế nào? Và phải làm gì để bảo vệ cơ thể trước những tác hại của ánh sáng nhân tạo?

- Giáo dục trẻ sử dụng ánh sáng nhân tạo phù hợp, bảo vệ cơ thể trước tác hại của ánh sáng nhân tạo: không bật nhiều điện khi đã có ánh sáng tự nhiên, không xem ti vi, điện thoại nhiều, không ngồi quá gần khi xem ti vi.
- Cô tổng hợp: ánh sáng nhân tạo là do con người tạo ra như đèn điện, đèn pin, đèn xe máy, đèn nền....Ánh sáng nhân tạo cũng giúp cho con người được nhìn thấy mọi vật dễ dàng hơn, dùng làm trang trí, dùng để thấp sáng căn phòng, thấp sáng khi trời tối....
- Ích lợi của Ánh sáng nhân tạo: giúp cho con người được nhìn thấy mọi vật dễ dàng hơn, dùng làm trang trí, thấp sáng,..
- Tác hại của Ánh sáng nhân tạo: Xem ti vi, điện thoại nhiều ảnh hưởng tới mắt, làm giảm thị lực, ánh sáng yếu (thấp) làm con người căng thẳng thần kinh, mệt mỏi, đau đầu. Ánh sáng quá cao sẽ ảnh hưởng tới da, tăng nguy cơ mắc bệnh ung thư.
- Mở rộng: Ngoài đèn điện, thiết bị điện tử, còn nguồn ánh sáng nhân tạo nào nữa? Ánh sáng đèn ô tô. Xe máy, đèn dầu, đèn pin, pháo hoa, lửa,...
- Cô cho trẻ xem video ánh sáng nhân tạo và ánh sáng tự nhiên,....

*** Kết thúc:**

- Cô nhận xét tuyên dương trẻ
- Cho cả lớp đọc rap về tác dụng của ánh sáng và chuyển sang hoạt động khác .

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

- + Dự kiến tình huống có thể xảy ra: Một số trẻ không vui vì không soi ra được bóng mà mình thích
- + Phương án giải quyết: Giáo viên nhẹ nhàng giải thích với trẻ

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ năm, ngày 26 tháng 3 năm 2026
Tên hoạt động học: “Tạo bóng từ ánh sáng ” (E4,E5)
Lĩnh vực phát triển chủ đạo: Thẩm mỹ

I. Mục đích, yêu cầu

S - Khoa học: Trẻ hiểu bóng được tạo ra khi có một nguồn sáng chiếu trực tiếp vào đối tượng và ghi lại hình ảnh của đối tượng đó nhưng không rõ nét và tùy theo độ xa, gần của đối tượng, kích thước của bóng sẽ khác nhau. Nhận biết điểm giống và khác nhau giữa đối tượng và bóng.

T - Công nghệ: Sử dụng nguồn sáng đèn pin để tạo bóng của đối tượng.

E - Kỹ thuật: Nêu được quy trình để làm ra hình ảnh từ bóng. Biết chọn lựa các nguyên vật liệu, phối hợp các kỹ năng vẽ, tô màu... để tạo ra sản phẩm

A - Nghệ thuật: Trẻ vẽ đường nét rõ ràng, tô màu đều, đẹp, không lem ra ngoài, phối hợp các màu sắc hài hoà, bố cục tranh cân đối (MT 90). Giáo dục trẻ biết yêu quý người làm nghề và sản phẩm của nghề.

M - Toán: Rèn kỹ năng định hướng trong không gian khi tạo bóng cho hình, so sánh kích thước của bóng và hình.

II. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô:

- + Video bài dạy
- + Máy tính
- + Đèn pha, phong,
- + Nhạc

- Đồ dùng của trẻ:

- 4 bảng, hình ảnh về các loại ánh sáng và ích lợi và tác hại của ánh sáng
- Một chiếc hàm
- 1 hộp bàn kính + cát
- Một số chai nhựa đựng nước màu.
- Kính màu
- Đồ dùng để trẻ làm ống nhòm kì diệu, làm kính màu, làm ống kính màu, làm kính cầu vồng,....

III. Tiến trình hoạt động

* **Hoạt động 1: (E4: Củng cố, mở rộng)**

* **Trải nghiệm về tác dụng của ánh sáng nhân tạo:** Trò chơi: Tạo bóng các con vật: (Cô 2 kéo rèm, khép cửa, tắt điện)

- Cô và trẻ cùng tạo hình các con vật theo ý thích

+ Các con đã tạo được những hình con gì?

- Cô giới thiệu bộ môn nghệ thuật “Múa rối bóng” mời 1 bạn lên diễn cùng cô. Múa theo bài: Mẹ Yêu con.

- Các con thấy ánh sáng có tuyệt vời không? (Cô 2 bật điện, kéo rèm, mở cửa)

* **Trải nghiệm sự đổi màu của ánh sáng:** Trò chơi: Sắc màu kỳ diệu

- Cho trẻ về 4 nhóm và đi lấy đồ dùng trải nghiệm.

+ Nhóm 1: 3 đèn pin, 1 số chai nhựa có nước màu khác nhau. (trẻ nhớ kết quả đổi màu)

+ Nhóm 2: Sử dụng ánh sáng tự nhiên và 1 số miếng kính màu khác nhau. (cho trẻ nhớ kết quả đổi màu)

+ Nhóm 3: 3 đèn pin, 1 số đĩa CD (cho trẻ nhớ kết quả đổi màu)

+ Nhóm 4: 3 đèn pin, 1 số kính màu cầu vồng (cho trẻ nhớ kết quả đổi màu)

- Cô đến từng nhóm hỏi trẻ kết quả.

- Cô khái quát lại: Khi ánh sáng mặt trời, đèn pin chiếu qua chai nước hoặc kính màu gì thì ánh sáng chiếu ra sẽ là màu đó.

- Cho trẻ cất đồ dùng và lấy kính màu: Làm thế nào để khi ta nhìn vào ánh điện trên trần nhà, nhìn ánh sáng ngoài trời có màu khác? (Nhìn vào kính màu...)

- Cho trẻ dùng kính màu khám phá ánh sáng nhân tạo, ánh sáng tự nhiên. (trẻ đổi kính cho bạn). Cho trẻ cất kính.

* Sự diệu kỳ của ánh sáng: Trò chơi: Thiên tài nhỏ

- Cho trẻ hoạt động theo 4 nhóm : Làm ống nhòm kì diệu, làm kính màu, làm kính cầu vồng, làm ống kính màu,... (1 trẻ vẽ tranh cát)

* **Hoạt động 2: (E5 Đánh giá)**

- Cô nhận xét, đánh giá hoạt động và tuyên dương.

- Cô nhận xét chung và giáo dục trẻ: Tiết kiệm khi sử dụng các nguồn ánh sáng nhân tạo như đèn điện, đèn pin và biết tận dụng những nguồn sáng tự nhiên

- Cô cho trẻ hát bài: Điều kì lạ quanh ta.

- Kết thúc hoạt động.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** 1 số trẻ nhút nhát không thể trình bày cách làm của mình

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên động viên trẻ, hỏi những câu gợi mở để giúp trẻ trả lời

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. *Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT

Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 11:08 18/03/2026
bởi Lê Thị Kiều Oanh (c0sc_oanh@tk) – Trường Mầm non Sơn Ca

Thứ sáu, ngày 27 tháng 3 năm 2026
Tên hoạt động học : Dạy KNCH: Bảy sắc cầu vồng
Nghe hát: Mưa bóng mây- TCÂN: Tai ai tinh

Lĩnh vực phát triển: Thẩm mỹ

1. Mục đích – yêu cầu

- Dạy trẻ hát thuộc lời bài hát “ Bảy sắc cầu vồng ” và thể hiện được tình cảm của bài hát
- Trẻ nghe hát và cảm nhận giai điệu vui tươi của bài hát “ Mưa bóng mây”, cảm nhận được những hình ảnh đẹp của con người, của thiên nhiên, của những cơn mưa..
- Trẻ được tham gia trò chơi “ Tai ai tinh”. Biết làm động tác phù hợp.
- Rèn trẻ hát đúng giai điệu bài hát và thể hiện tình cảm khi hát
- Trẻ nghe hát và thể hiện cảm xúc của mình khi nghe cô hát.
- Qua bài học góp phần giáo dục trẻ biết yêu thiên nhiên, biết bảo vệ thân thể khi gặp trời mưa..

2. Chuẩn bị đồ dùng, phương tiện:

a. Đồ dùng của cô:

- Đàn, máy tính, máy chiếu, giáo án trình chiếu, hình ảnh minh họa cho bài hát

b. Đồ dùng của trẻ:

- Mũ hoa, lá.

3. Tiến hành hoạt động:

a. Hoạt động 1: Dạy KNCH: Bảy sắc cầu vồng

- Các con nhìn xem trên màn hình có hình ảnh gì?
- +Hình ảnh này, gợi cho các con nhớ đến bài hát gì ?
(Bảy sắc cầu vồng)
- À đúng rồi! Bây giờ cô cháu mình cùng thể hiện bài hát này nhé!
- Cô hát cho trẻ nghe
- + Cô hát lần 1 không nhạc kết hợp cử chỉ điệu bộ
- + Cô hát lần 2 có nhạc

- Cô trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát.
- + Bài hát có nội dung nói gì? (Bài hát nói về chiếc cầu vồng lớn lên cùng em bé từ một câu chuyện cổ tích, mỗi màu trên cầu vồng thể hiện lên cảm xúc của em bé)
- Giáo dục trẻ biết yêu quý những câu chuyện cổ tích và tình cảm gia đình
- + Để cuộc thi tốt hơn bây giờ các cung nhau luyện tập và chọn ra những giọng hát hay của lớp mình để tham gia thi nha.
- + Bây giờ cô muốn nghe tất cả lớp mình cùng đồng ca nha. (Cho lớp hát 2 lần)
- + Cô thấy các con hát rất hay. Nhưng cô vẫn chưa biết ai hát hay hơn. Nên các con chia 3 nhóm cùng thi nhau hát nào. (Chia 3 nhóm: nhóm mây hồng, nhóm cầu vồng, nhóm mưa xa).
- Tổ chức dạy trẻ hát theo nhóm bằng hình thức hát to-nhỏ, hát nối tiếp.
- Bài hát hay hơn nếu có nhạc công. Cô sẽ mời từng nhóm lên biểu diễn và 2 bạn làm nhạc công cho nhóm của mình. Bạn nhạc công sẽ vỗ theo phách cho các bạn hát nha.
- Cho trẻ hát biểu diễn văn nghệ theo nhóm – tam ca – song ca – cá nhân trẻ dưới hình thức thi “Giọng hát vàng”.
- Cô chú ý nghe và sửa sai.

b. Hoạt động 2: Trò chơi “Tai ai tinh”.

- Để tiếp tục chương trình thi phần 2 là phần thi xem ai có năng khiếu về âm nhạc. Đó là phần thi xem tai ai tinh sẽ được bắt đầu.
- Cô giới thiệu trò chơi “Tai ai tinh”.
- Trên bàn có rất nhiều nhạc cụ. Cô gõ từng nhạc cụ cho trẻ nghe âm thanh phát ra từ nhạc cụ đó cho trẻ nghe- nhìn nhạc cụ. Sau đó để nhạc cụ trên bàn.
- + Lần 1: Cô cho 1 trẻ quay mặt xuống lớp. Cô dùng một loại nhạc cụ gõ. Sau đó cô hỏi trẻ xem cô vừa gõ dụng cụ âm nhạc nào? Con hãy tìm đúng nhạc cụ đó cầm gõ lên cho cô và các bạn xem có đúng âm thanh con vừa nghe không? Cả lớp chú ý theo dõi bạn trả lời.
- + Lần 2: Cô có thể dùng 2-3 loại nhạc cụ một lúc cho trẻ âm thanh của nhạc cụ và đoán.
- Tổ chức cho các cháu cùng chơi trò chơi.
- Cô gợi ý, động viên trẻ thi tài âm nhạc.

c. Hoạt động 3: Nghe hát: Mưa bóng mây

- + Sau đây là phần thi cuối của chương trình âm nhạc. Đó là phần thi “Mời khán giả nghe nhạc”

+ Bài hát được sáng tác bởi chú Tô Đông Hải có nội dung một em bé bất chợt gặp cơn mưa ào qua rồi tạnh ngay, không biết đó là mưa gì? Cô bé về hỏi mẹ. Thì được mẹ trả lời như thế nào cô xin mời các con cùng nghe và trả lời câu hỏi này nha. Xem đó là mưa là? (Mưa bóng mây) Câu trả lời cũng chính là tựa đề của bài hát rồi đó.

- Cô hát cho trẻ nghe bài hát.

+ Ai giỏi trả lời đó là mưa gì? (mưa bóng mây ạ)

- Lần 2: Cô mở nhạc có lời cho trẻ cùng minh họa

- Cô giáo dục trẻ biết yêu quý bảo vệ các nguồn nước.

*Trò chơi: “Lộn cầu vòng”.

Tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát động viên trẻ chơi tích cực.

* Kết thúc: Nhận xét tuyên dương.

4. Dự kiến tình huống phát sinh và phương án giải quyết

+ **Dự kiến tình huống có thể xảy ra:** Trẻ không chú ý nghe cô hát

+ **Phương án giải quyết:** Giáo viên giao lưu cùng trẻ

5. Đánh giá trẻ hàng ngày:

a. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

b. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

c. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 11:08 18/03/2026
bởi Lê Thị Kiều Oanh (c0sc_oanh@tk) – Trường Mầm non Sơn Ca

DUYỆT KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: ĐIỀU KỶ DIỆU TỪ TRÁI ĐẤT

Nhánh 3: Dự án “Mùa hè rực rỡ”

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 23/03/2026 đến ngày 27/03/2026

NGƯỜI THỰC HIỆN



Lê Thị Kiều Oanh

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**



Trần Thị Anh

**BGH KÝ DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đỗ Thị Thùy Linh

TÀI LIỆU ĐÃ KÝ DUYỆT
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 11:08 18/03/2026
bởi Lê Thị Kiều Oanh (c0sc_oanh@tk) – Trường Mầm non Sơn Ca

